TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HS - ST
Ngày: 27/02/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Luân

Bà Khuất Thị Minh Hiền

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Trọng Thắng – là Thư ký Toà án nhân dân huyện Lâm Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lịch - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

Phạm Văn T; sinh năm: 1990; tại: Ninh Bình; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 09/12; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: không; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh T1 và bà Đào Thị N; có vợ là Trần Thị L và 03 người con lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm: 2023; tiền án: tại bản án số 02/2017/HSPT ngày 06/01/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 08 tháng tù về tội: "Hủy hoại rừng"; tiền sự: không; nhân thân: tại bản án số 08/2011/HSST ngày 28/02/2011 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xử phạt 18 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản"; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Khắc N1; sinh năm: 1994; tại: Lâm Đồng; Nơi ĐKHKTT: thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở: thôn E, xã H, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 07/12; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: không; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con

ông Nguyễn Khắc L1 và bà Nguyễn Thị T2; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Bùi Văn D, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

+ Ông Nguyễn Khắc H, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Chỗ ở hiện nay: số C M, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào cuối tháng 09/2024, Nguyễn Khắc N1, sinh năm: 1994, Nơi ở hiện nay: thôn E, xã H, huyện L, tỉnh Lâm Đồng sử dụng mạng xã hội Facebook thì thấy một tài khoản có tên "Tam" với nội dung bán pháo hoa 49 viên giá rẻ và để kèm số điện thoại. Do có nhu cầu sử dụng pháo hoa vào dịp cuối năm nên N1 mua 01 chiếc điện thoại di động màn hình đen trắng và 01 sim điện thoại rác không đăng ký thông tin cá nhân để làm phương tiện liên lạc gọi điện với người dùng tài khoản "Tam". N1 và "Tam" thỏa thuận mua bán pháo nổ loại pháo hoa 49 viên với giá tiền 500.000đồng/1 hộp, "Tam" và N1 thống nhất giao dịch mua bán pháo tại khu vực đồi thông thuộc thôn Đ, xã T, huyện L. Vào tối ngày hôm sau, "Tam" gọi điện hẹn N1 đến khu vực đồi thông để giao dịch thì N1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 49D1- 5 54.66 một mình đến khu vực đồi thông. Khi đến nơi "Tam" chỉ tay vào một gốc cây thông gần chỗ "Tam" đứng và nói "hàng đây anh xem đi", sau đó N1 đi lại kiểm tra thì thấy hai thùng giấy carton màu nâu, trên cùng có một bịch nylon màu đen đang được xếp sẵn bên cạnh gốc cây thông, N1 mở bịch nylon và nắp thùng giấy carton thấy bên trong có số pháo hoa N1 đặt mua nên quay lại đưa cho "Tam" số tiền 10.000.000 đồng tiền mệnh giá 500.000 đồng, sau đó "Tam" đi bộ vào rừng thông, còn N1 mang 20 hộp pháo đặt lên xe mô tô rồi chở về nhà kho của gia đình N1 tại thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng để cất giấu.

Ngày 15/10/2024, Nguyễn Khắc N1 ngồi chơi với Phạm Văn T, sinh năm: 1990, Nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng thì được T kể việc T mua pháo và cất giấu tại nhà vườn không có người ở của bà Lê Thị T3, sinh năm: 1991, Nơi ở hiện nay: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng hiện ông T4

là người làm công cho bà T3 được giao trông coi nhà đã về quê và giao lại nhà cho ông Bùi Văn D, sinh năm: 1981, Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng là thông gia của T trông coi, nhà vườn này không khóa cửa và không có người qua lại. N1 cũng chơi với T4 và D nên biết đến căn nhà vườn này, sau đó N1 nảy sinh ý định đem toàn bộ số pháo mà N1 mua vào cuối tháng 09/2024 đem vào đây cất giấu nên tối ngày 15/10/2024, N1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49D1-554.66 mang toàn bộ 20 hộp pháo chở đến giấu tại nhà vườn của bà T3. Do cửa không khóa nên N1 chuyển toàn bộ pháo vào gian thứ hai bên tay trái của căn nhà rồi khép cửa lại đi về. Sáng ngày 16/10/2024, ông D đi làm vườn ngang qua thấy cửa nhà vườn của bà T3 chỉ khép hờ không khóa nên đã khóa lại. Đến khoảng 20 giờ tối cùng ngày, N1 sợ số pháo của mình để tại nhà vườn của bà T3 không đảm bảo an toàn nên đã quay lại nhà vườn này để đưa pháo đi. N1 phát hiện cửa đã khóa nên gọi điện thoại cho ông Bùi Văn D rồi nhờ ông D đến mở cửa với lý do N1 để quên đồ trong nhà thì ông D đồng ý. Sau khi mở cửa cho N1 thì ông D đứng ở cửa ra vào, do bên trong trời tối nên ông D không biết N1 lấy đồ gì. Khi N1 đang bưng thùng carton chứa pháo trên tay thì bị lực lượng Công an bắt quả tang N1 đang tàng trữ 20 hộp pháo hoa được đựng trong 02 thùng giấy carton và 01 bịch nylon lên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và khám nghiệm hiện trường. Qúa trình khám nghiệm hiện trường, lực lượng Công an phát hiện thêm 02 bao tải màu đen chứa 20 hộp pháo hoa khác.

Đến ngày 17/10/2024, Phạm Văn T đã đến Công an huyện L đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Cụ thể: Vào khoảng đầu tháng 10/2024, do có nhu cầu sử dụng pháo hoa để đốt vào dịp cuối năm và tết nguyên đán nên Phạm Văn T đã lên mạng xã hội facebook tìm kiếm các bài đăng ở các hội nhóm group facebook nhằm tìm kiếm nội dung bán pháo. T đọc bình luận tại bài đăng rao bán nông sản tại group "Tân Thanh Yêu Thương" thì nhìn thấy một bình luận gửi kèm đoạn link với nội dung bán pháo hoa quốc phòng, chủ tài khoản facebook đăng bình luận sử dụng tên tiếng anh nên T không nhớ được. T ấn vào đường link này thì dẫn đến mục nhắn tin với một tài khoản tên "TNT" bằng ứng dụng Telegram, khi T nhắn tin hỏi mua pháo thì người này trả lời một loạt tin nhắn báo giá pháo quốc phòng giá 350k/1 hộp; pháo hàng thái 36 giá 450k/1 hộp; pháo hàng thái 49 giá 600k/1 hộp, T nghĩ pháo hoa nhập lậu sẽ bắn lên được đẹp hơn nên đã hỏi mua 20 hộp pháo hoa hàng thái loại hộp 49 viên, T muốn người này giao đến xã T cho T nên T và "TNT" thỏa thuận T phải trả thêm số tiền 500.000 đồng thì T đồng ý và hẹn đến tối ngày 13/10/2024 sẽ chọn địa điểm giao hàng sau.

Tối ngày 13/10/2024, T đem theo số tiền 12.500.000 đồng gồm nhiều tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 500.000 đồng đi một mình đến ở tại nhà vườn của gia đình T tại khu vực gần đồi thông thôn Đ, xã T. Khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, "TNT" gọi điện thoại tới qua ứng dụng telegram để hẹn giao pháo. T chỉ đường cho người đàn ông bán pháo đến khu vực đồi thông để giao dịch sau đó đi bộ ra đường bê tông để đứng đợi. Khoảng 15 phút sau thì T thấy một đối tượng trung niên khoảng 40 tuổi điều khiển xe mô tô loại xe dream cũ đi từ hướng xã H vào, khu vực yên xe phía sau của xe D1 có hai bao tải màu đen được cột bằng dây thun, khi T kiểm tra phát hiện mỗi bao có 10 hộp pháo hoa loại 49 viên/ 1 hộp, sau khi kiểm tra đúng số lượng, loại pháo đã đặt mua T lấy ra số tiền 12.500.000 đồng đưa cho người đàn ông này, người đàn ông giao pháo đếm tiền xong rồi quay xe rời đi về hướng xã H. Lúc này T nhớ ra nhà chòi của bà T3 ở ngay gần chỗ T vừa nhận pháo không có ai trông coi, cửa nhà không khóa, người làm vườn của bà T3 đã về quê và nhờ anh Bùi Văn D là thông gia của T trông coi hộ, căn nhà này không có ai lui đến nên T nảy sinh ý định đem pháo vào nhà vườn này để giấu. Sau đó T mang hai bao pháo này vào nhà vườn trên, khi đến nơi T thấy cửa khép lại nhưng không khóa nên T mở cửa và mang pháo vào bên trong. Sau khi kiểm tra một lượt trong nhà, T thầy căn phòng bên tay trái có một gác xép bằng gỗ, có thang gỗ dẫn lên trên nên đã mang hai bao tải chứa pháo lên gác để cất giấu rồi đi về.

Đến tối ngày 16/10/2024, N1 bị lực lượng Công an bắt quả tang về hành vi cất giấu trái phép pháo nổ tại nhà vườn của bà T3, đồng thời lực lượng Công an phát hiện thu giữ thêm 02 bao tải chứa pháo trên gác mà T cất giấu trước đó. Khi biết Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã thu giữ số tang vật trên nên sáng ngày 17/10/2024, T đã đến Công an xã T để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi cất giẩu 02 bao tải chứa 20 hộp pháo nổ loại pháo hoa như trên.

Vật chứng thu giữ: 40 hộp giấy hình khối có kích thước 17 cm x 17cm x10cm, vỏ hộp có nhiều màu sắc, trên vỏ hộp có chữ nước ngoài, bên trong chứa vật nghi là pháo nổ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, A53 màu vàng hồng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động TECNO POVA, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô YAMAHA, loại Jupiter, biển kiểm soát 49D1-554.66, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, mặt lưng màu hồng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 70H1-360.79, đã qua sử dụng.

Ngày 28/10/2024, Phòng K1 Công an tỉnh L có bản kết luận số 1211/KL-KTHS kết luận: 20 khối hộp hình chữ nhật thu giữ của Phạm Văn T gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, tổng khối lượng là 34,4 kg; 20

khối hộp hình chữ nhật thu giữ của Nguyễn Khắc N1 gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, tổng khối lượng là 35,6 kg.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 22/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử bị can Phạm Văn T về tội: "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm l khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự; bị can Nguyễn Khắc N1 về tội: "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Văn T, Nguyễn Khắc N1 về tội: "Tàng trữ hàng cấm"; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm l khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 400.000.000đồng đến 500.000.000đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc N1 từ 100.000.000đồng đên 150.000.000đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: mẫu vật được dán niêm phong theo kết luận số 1211/KL-KTHS ngày 28/10/2024 gồm: Mẫu A1 chứa: 07 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài. Trong đó: 03 khối ký hiệu "AY04-23-001"; 03 khối ký hiệu "AY04-23-002"; 01 khối ký hiệu "T4049". Mỗi khối hộp gồm có 49 lỗ đồng dạng, mỗi lỗ có đường kính trong là 02cm, bên trong chứa 48 pháo hình trụ tròn đồng dạng và có sợi dây truyền từ đáy hộp ra; 02 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài và dòng chữ "4049". Bên trong mỗi khối chứa 42 viên pháo đồng dạng, mỗi viên đường kính 2.3cm cao 10cm; mẫu A2 chứa: 06 hộp hình chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài. Trong đó: 03 khối ký hiệu "AY04-23-001"; 03 khối ký hiệu 3 "AY04-23-002". Mỗi khối hộp gồm có bốn mươi chín 49 lỗ đồng dạng, mỗi lỗ có đường kính trong là 02cm, bên trong chứa bốn mươi tám 48 viên pháo hình trụ tròn đồng dạng và có sợi dây truyền từ đáy hộp ra; 03 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài và dòng chữ "4049". Bên trong mỗi khối chứa 42 viên pháo đồng dạng, mỗi viên đường kính 2.3 cm cao 10cm; mẫu A3 chứa: 02 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài và dòng chữ "AY04-23-001". Bên trong gồm có 49 lỗ đồng dạng, mỗi lỗ có đường kính trong là 02cm, bên trong chứa bốn mươi tám 48 viên pháo hình trụ tròn đồng dạng và có sợi dây truyền từ đáy hộp ra; mẫu A4 chứa: 06 khối hình hộp chữ nhật, bên

ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài. Trong đó: 04 khối ký hiệu "AY04-23-002"; 02 khối ký hiệu "AY04-23-001". Mỗi khối hộp gồm có 49 lỗ đồng dạng, mỗi lỗ có đường kính trong là 02 cm, bên trong chứa 48 viên pháo hình trụ tròn đồng dạng và có sợi dây truyền từ đáy hộp ra; 01 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài và dòng chữ "4049". Bên trong chứa 42 viên pháo đồng dạng, mỗi viên đường kính 2,3cm cao 10cm; mẫu A5 chứa: 07 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài. Trong đó: 05 ký hiệu "AY04-23-001"; 02 khối ngoài. Khối ký hiệu "AY04-23-002". Mỗi khối hộp gồm có 49 lỗ đồng dạng, mỗi lỗ có đường kính trong là 02cm, bên trong chứa 48 viên pháo hình trụ tròn đồng dạng và có sợi dây truyền từ đáy hộp ra. Toàn bộ mẫu vật đều được dán niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký ghi họ tên "Võ Như T5", "Hoàng Văn K" và hình dấu tròn đỏ của "Phòng K1 - Công an tỉnh L"; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhã hiệu oppo, loại A53, màu vàng hồng đã qua sử dụng, không gắn sim, số sê ri: 7979a75 được niêm phong trong phong bì bên ngoài có chữ ký ghi tên Hoàng Văn K, Phạm Văn T và dấu tròn đỏ của Công an xã T, huyện L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu TECNO POVA6 Neo, không kiểm tra chất lượng bên trong được niêm phong trong phong bì bên ngoài có chữ ký ghi tên Hoàng Văn K, Nguyễn Khắc N1 và dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo xác định quá trình điều tra các bị cáo không bị ép cung, dùng nhục hình và lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra là đúng với diễn biến sự việc xảy ra. Các bị cáo đồng ý với cáo trạng truy tố và không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Khắc N1 và Phạm Văn T đã khai nhận:

Vào khoảng 21 giờ 15 phút ngày 16/10/2024, bị cáo Nguyễn Khắc N1 đã có hành vi tàng trữ 35,6kg pháo nổ nhằm mục đích để sử dụng vào dịp tết nguyên đán 2025 thì bị Công an phát hiện bắt quả tang; Qúa trình kiểm tra phát hiện bị cáo Phạm Văn T đã phạm tội thuộc trường hợp tái phạm chưa được xóa án tích lại tiếp tục có hành vi tàng trữ 34,4kg pháo nổ nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Khắc N1 và bị cáo Phạm Văn T phạm tội: "Tàng trữ hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm l khoản 2 và điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý, sử dụng pháo, tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Xuất phát từ đặc tính của pháo nổ là vật liệu nổ nguy hiểm có thể gây ra nhiều tác hại, không thể lường trước được, hậu quả nặng nề do pháo gây ra. Chính vì vậy, Nhà nước có quy định cụ thể về quản lý, sử dụng pháo. Các bị cáo ý thức được pháo nổ là loại hàng hóa Nhà nước cấm sử dụng, cấm kinh doanh nhưng các bị cáo vẫn mua và tàng trữ để sử dụng đây là hành vi nguy hiểm có thể gây ra những tác hại nặng nề cho xã hội để lại không ít đau thương cho người sử dụng bởi những tổn thương do pháo gây ra là rất phức tạp. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Khắc N1 là dân lao động, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Văn T có nhân thân không tốt năm 2011 đã bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xử phạt 18 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản"; sau khi chấp hành án xong chưa được xóa án tích đến năm 2017 bị cáo lại tiếp tục phạm tội: "Hủy hoại rừng" và bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 08 tháng tù, chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp định khung là tái phạm nguy hiểm. Tuy nhiên, sau khi phạm tội: "tàng trữ hàng cấm" thì bị cáo đã chấp

hành xong toàn bộ quyết định của bản án năm 2017, mục đích bị cáo phạm tội là tàng trữ pháo để đốt vào dịp cuối năm và tết nguyên đán không vì mục đích vụ lợi, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi mình đã thực hiện, sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần phạt tiền đối với các bị cáo để các bị cáo biết giá trị của đồng tiền mà không tiếp tục phạm tội. Do đó, cần chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tại phiên tòa đề xuất phạt tiền đối với các bị cáo. Tuy nhiên, số lượng pháo nổ bị cáo N1 tàng trữ là 35,6 kg, còn bị cáo T bị áp dụng tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm nên cần phạt tiền các bị cáo tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhằm tác dụng trừng phạt và răn đe phòng ngừa chung.

[6].Về xử lý vật chứng:

Vật chứng của vụ án do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L thu giữ bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà gồm: mẫu vật được dán niêm phong theo kết luận số 1211/KL-KTHS ngày 28/10/2024 gồm: Mẫu A1 chứa: 07 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài. Trong đó: 03 khối ký hiệu "AY04-23-001"; 03 khối ký hiệu "AY04-23-002"; 01 khối ký hiệu "T4049". Mỗi khối hộp gồm có 49 lỗ đồng dạng, mỗi lỗ có đường kính trong là 02cm, bên trong chứa 48 pháo hình trụ tròn đồng dạng và có sợi dây truyền từ đáy hộp ra; 02 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài và dòng chữ "4049". Bên trong mỗi khối chứa 42 viên pháo đồng dạng, mỗi viên đường kính 2.3cm cao 10cm; mẫu A2 chứa: 06 hộp hình chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài. Trong đó: 03 khối ký hiệu "AY04-23-001"; 03 khối ký hiệu 3 "AY04-23-002". Mỗi khối hộp gồm có bốn mươi chín 49 lỗ đồng dạng, mỗi lỗ có đường kính trong là 02cm, bên trong chứa bốn mươi tám 48 viên pháo hình trụ tròn đồng dạng và có sợi dây truyền từ đáy hộp ra; 03 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài và dòng chữ "4049". Bên trong mỗi khối chứa 42 viên pháo đồng dạng, mỗi viên đường kính 2.3 cm cao 10cm; mẫu A3 chứa: 02 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài và dòng chữ "AY04-23-001". Bên trong gồm có 49 lỗ đồng dạng, mỗi lỗ có đường kính trong là 02cm, bên trong chứa bốn mươi tám 48 viên pháo hình

trụ tròn đồng dạng và có sợi dây truyền từ đáy hộp ra; mẫu A4 chứa: 06 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài. Trong đó: 04 khối ký hiệu "AY04-23-002"; 02 khối ký hiệu "AY04-23-001". Mỗi khối hộp gồm có 49 lỗ đồng dạng, mỗi lỗ có đường kính trong là 02 cm, bên trong chứa 48 viên pháo hình trụ tròn đồng dạng và có sợi dây truyền từ đáy hộp ra; 01 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài và dòng chữ "4049". Bên trong chứa 42 viên pháo đồng dạng, mỗi viên đường kính 2,3cm cao 10cm; mẫu A5 chứa: 07 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài. Trong đó: 05 ký hiệu "AY04-23-001"; 02 khối ngoài. Khối ký hiệu "AY04-23-002". Mỗi khối hộp gồm có 49 lỗ đồng dạng, mỗi lỗ có đường kính trong là 02cm, bên trong chứa 48 viên pháo hình trụ tròn đồng dạng và có sợi dây truyền từ đáy hộp ra. Toàn bộ mẫu vật đều được dán niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký ghi họ tên "Võ Như T5", "Hoàng Văn K" và hình dấu tròn đỏ của "Phòng K1 - Công an tỉnh L" chứa pháo nổ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhã hiệu oppo, loại A53, màu vàng hồng đã qua sử dụng, không gắn sim, số sê ri: 7979a75 được niêm phong trong phong bì bên ngoài có chữ ký ghi tên Hoàng Văn K, Phạm Văn T và dấu tròn đỏ của Công an xã T, huyện L và 01 điện thoại di động nhãn hiệu TECNO POVA6 Neo, không kiểm tra chất lượng bên trong được niêm phong trong phong bì bên ngoài có chữ ký ghi tên Hoàng Văn K, Nguyễn Khắc N1 và dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L các bị cáo sử dụng điện thoại này để thực hiện hành vi phạm tội nên tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu sơn đen, cam; biển kiểm soát 49D1-554.66 bị cáo Nguyễn Khắc N1 sử dụng để vận chuyển pháo nổ là tài sản của anh Nguyễn Khắc H, bị cáo sử dụng chiếc xe này để vận chuyển pháo nổ anh H không biết. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả chiếc xe trên cho anh Nguyễn Khắc H là đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay anh H không có ý kiến và yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn đen, bạc, biển kiểm soát 70H1-360.79 và 01 điện thoại di động hiệu oppo, mặt lưng màu hồng, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng là tài sản của ông Bùi Văn D không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả chiếc xe trên cho ông Bùi Văn D là đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay ông D không có ý kiến và yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với người có tài khoản Facebook tên "Tam" bán pháo và người giao pháo cho bị cáo Nguyễn Khắc N1, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L vẫn chưa xác minh được nhân thân, lai lịch. Do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với người có tài khoản Facebook tên "TNT" bán pháo và người giao pháo cho bị cáo Phạm Văn T, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L vẫn chưa xác minh được nhân thân, lai lịch. Do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[7]. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 191 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn T, Nguyễn Khắc N1 phạm tội: "Tàng trữ hàng cấm".

1.1. Áp dụng điểm l khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: phạt tiền bị cáo Phạm Văn T 350.000.000đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

1.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: phạt tiền bị cáo Nguyễn Khắc N1 220.000.000đồng (Hai trăm hai mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tuyên:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: mẫu vật được dán niêm phong theo kết luận số 1211/KL-KTHS ngày 28/10/2024 gồm: Mẫu A1 chứa: 07 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài. Trong đó: 03 khối ký

hiệu “AY04-23-001”; 03 khối ký hiệu “AY04-23-002”; 01 khối ký hiệu “T4049”. Mỗi khối hộp gồm có 49 lỗ đồng dạng, mỗi lỗ có đường kính trong là 02cm, bên trong chứa 48 pháo hình trụ tròn đồng dạng và có sợi dây truyền từ đáy hộp ra; 02 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài và dòng chữ “4049”. Bên trong mỗi khối chứa 42 viên pháo đồng dạng, mỗi viên đường kính 2.3cm cao 10cm; mẫu A2 chứa: 06 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài. Trong đó: 03 khối ký hiệu “AY04-23-001”; 03 khối ký hiệu 3 “AY04-23-002”. Mỗi khối hộp gồm có bốn mươi chín 49 lỗ đồng dạng, mỗi lỗ có đường kính trong là 02cm, bên trong chứa bốn mươi tám 48 viên pháo hình trụ tròn đồng dạng và có sợi dây truyền từ đáy hộp ra; 03 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài và dòng chữ “4049”. Bên trong mỗi khối chứa 42 viên pháo đồng dạng, mỗi viên đường kính 2.3 cm cao 10cm; mẫu A3 chứa: 02 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài và dòng chữ “AY04-23-001”. Bên trong gồm có 49 lỗ đồng dạng, mỗi lỗ có đường kính trong là 02cm, bên trong chứa bốn mươi tám 48 viên pháo hình trụ tròn đồng dạng và có sợi dây truyền từ đáy hộp ra; mẫu A4 chứa: 06 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài. Trong đó: 04 khối ký hiệu “AY04-23-002”; 02 khối ký hiệu “AY04-23-001”. Mỗi khối hộp gồm có 49 lỗ đồng dạng, mỗi lỗ có đường kính trong là 02 cm, bên trong chứa 48 viên pháo hình trụ tròn đồng dạng và có sợi dây truyền từ đáy hộp ra; 01 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài và dòng chữ “4049”. Bên trong chứa 42 viên pháo đồng dạng, mỗi viên đường kính 2,3cm cao 10cm; mẫu A5 chứa: 07 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài. Trong đó: 05 ký hiệu “AY04-23-001”; 02 khối ngoài. Khối ký hiệu “AY04-23-002”. Mỗi khối hộp gồm có 49 lỗ đồng dạng, mỗi lỗ có đường kính trong là 02cm, bên trong chứa 48 viên pháo hình trụ tròn đồng dạng và có sợi dây truyền từ đáy hộp ra. Toàn bộ mẫu vật đều được dán niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Võ Như T5”, “Hoàng Văn K” và hình dấu tròn đỏ của “Phòng K1 - Công an tỉnh L”.

2.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu oppo, loại A53, màu vàng hồng đã qua sử dụng, không gắn sim, số sê ri: 7979a75 được niêm phong trong phong bì bên ngoài có chữ ký ghi tên Hoàng Văn K, Phạm Văn T và dấu tròn đỏ của Công an xã T, huyện L và 01 điện thoại di động nhãn hiệu TECNO POVA6 Neo, không kiểm tra chất lượng bên trong được niêm phong trong phong bì bên ngoài có chữ ký ghi tên Hoàng Văn K,

Nguyễn Khắc N1 và dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L

(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17/02/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/02/2025), để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Lâm Hà;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu HS - BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sơn Linh